

Khóa tụng

THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

TÁN PHẬT

Đấng Pháp-vương vô thượng,

Ba cõi chẳng ai bằng.

Thầy dạy khắp trời người,

Cha lành chung bốn loài.

Quy y tròn một niệm,

Dứt sạch nghiệp ba kỳ,

Xưng dương cùng tán thán,

Ức kiếp không cùng tận.

Phật, chúng sanh tánh thường

không tịch,

Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn.

Lưới đế châu ví đạo tràng,

Mười phương Phật bảo hào quang

sáng ngời.

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện,

Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư không biến pháp giới quá hiện vị lai mười phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam-bảo (1 lễ).

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta Bà giáo chủ điều ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, đương lai hạ sanh Di Lặc tôn Phật, đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, đại hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp chư tôn Bồ-tát, Đạo tràng hội

thượng Phật Bồ-tát, nhất thiết chư Hiền Thánh Tăng (1 lễ).

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây phương An Lạc thế giới, đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật, đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh đại hải chúng Bồ-tát (1 lễ).

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Đông phương Tịnh Lưu Ly thế giới, Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật, Nhật Quang Biến Chiếu Bồ-tát, Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ-tát, Thanh Tịnh đại hải nhất thiết Thánh chúng (1 lễ).

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây Thiên Đông Độ Việt Nam lịch đại nhất thiết chư vị Tổ sư (1 lễ).

TÁN HƯƠNG

Lư hương vừa bén chiên đàn,
 Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa.
 Lòng con kính ngưỡng thiết tha,
 Ngưỡng mong chư Phật thương mà
 chứng minh.
 Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát ma-ha-
 tát (3 lần).

**NAM MÔ LĂNG NGHIÊM HỘI THƯỢNG
 PHẬT BỒ-TÁT (3 lần).**

Diệu trạm, tổng trì, đấng bất động.
 Thủ Lăng Nghiêm thế gian hiếm có,
 Tiêu diên đảo tưởng từ ức kiếp,
 Khiến tu hành mau chứng Pháp-thân.
 Nguyện con sớm đắc quả Bảo-vương,
 Như Phật tế độ hàng sa chúng.

Thâm tâm phụng thờ vi trần cõi

Như thế gọi là báo Phật ân.

Lại thỉnh Thế Tôn vì chứng minh:

Ngũ trước ác thế thề vào trước,

Còn một chúng sanh chưa thành Phật

Thì con còn chưa hưởng Niết-bàn.

Đại hùng, đại lực, đại từ bi,

Vì con thâm trừ vi tế hoặc

Khiến con sớm lên Vô Thượng Giác,

Ngôi đạo tràng ở khắp mười phương.

Hư không kia có thể tiêu vong,

Tâm kim cương chẳng bao giờ chuyển.

Nam mô thường trụ 10 phương Phật.

Nam mô thường trụ 10 phương Pháp.

Nam mô thường trụ 10 phương Tăng.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Phật danh Thủ Lăng Nghiêm.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát.

Nam mô Kim Cang Tạng Bồ-tát.

Lúc đó đức Thế Tôn từ nơi nhục kế phóng ra trăm thứ hào quang báu. Trong hào quang hiện ra hoa sen báu ngàn cánh, có hóa thân Như Lai ngồi trên hoa sen, đỉnh đầu tỏa ra mười đạo hào quang bách bảo. Trong mỗi hào quang đều hiện ra những vị Kim Cang Mật Tích, số lượng bằng mười số cát sông Hằng, xách núi cầm chày khắp cõi hư không. Đại chúng ngửa lên xem, vừa kính vừa sợ, cầu Phật thương xót che chở. Một tâm nghe đức phóng quang Như Lai, nơi vô kiến danh tướng của Phật, tuyên nói thần chú:

ĐỆ NHẤT

- 1- Nam mô tát đát tha, tô già đa da, a ra ha đế tam miệu tam bồ đà tả.
- 2- Tát đát tha Phật đà cu tri sắt ni sam.
- 3- Nam mô tát bà, bột đà bột địa, tát đá bệ tệ.
- 4- Nam mô tát đa nẫm, tam miệu tam bồ đà cu tri nẫm.
- 5- Ta xá ra bà ca, tăng già nẫm.
- 6- Nam mô lô kê a la hán đá nẫm.
- 7- Nam mô tô lô đa ba na nẫm.
- 8- Nam mô ta yết rị đà già di nẫm.
- 9- Nam mô lô kê tam miệu già đá nẫm.
- 10- Tam miệu già ba ra đế ba đa na nẫm.
- 11- Nam mô đề bà ly sắt noãn.

- 12- Nam mô tát đà da tỳ địa da, đà ra ly sắt noãn.
- 13- Xá ba noa, yết ra ha, ta ha ta ra ma tha nẫm.
- 14- Nam mô bạt ra ha ma ni.
- 15- Nam mô nhưn đà ra da.
- 16- Nam mô bà già bà đế.
- 17- Lô đà ra da.
- 18- Ô ma bát đế.
- 19- Ta hê dạ da.
- 20- Nam mô bà già bà đế.
- 21- Na ra dã, noa da.
- 22- Bàn giá ma ha, tam mộ đà ra.
- 23- Nam mô tát yết rị đa da.
- 24- Nam mô bà già bà đế.
- 25- Ma ha ca ra da.
- 26- Địa rị bát lật na già ra.
- 27- Tỳ đà ra, ba noa ca ra da.
- 28- A địa mục đế.

- 29- Thi ma xá na nê, bà tất nê.
- 30- Ma đát rị già noa.
- 31- Nam mô tất yết rị đa da.
- 32- Nam mô bà già bà đế.
- 33- Đa tha già đa cu ra da.
- 34- Nam mô bát đầu ma cu ra da.
- 35- Nam mô bạt xà ra cu ra da.
- 36- Nam mô ma ni cu ra da.
- 37- Nam mô già xà cu ra da.
- 38- Nam mô bà già bà đế.
- 39- Đế rị trà du ra tây na.
- 40- Ba ra ha ra noa ra xà da.
- 41- Đa tha già đa da.
- 42- Nam mô bà già bà đế.
- 43- Nam mô a di đa bà da.
- 44- Đa tha già đa da.
- 45- A ra ha đế.
- 46- Tam miệu tam bồ đà da.
- 47- Nam mô bà già bà đế.

- 48- A sô bệ da.
- 49- Đa tha già đa da.
- 50- A ra ha đế.
- 51- Tam miệu tam bồ đà da.
- 52- Nam mô bà già bà đế.
- 53- Bệ sa xà da, cu lô phệ trụ rị da.
- 54- Bát ra bà ra xà da.
- 55- Đa tha già đa da.
- 56- Nam mô bà già bà đế.
- 57- Tam bồ sư bí đa.
- 58- Tát lân nại ra lạc xà da.
- 59- Đa tha già đa da.
- 60- A ra ha đế.
- 61- Tam miệu tam bồ đà da.
- 62- Nam mô bà già bà đế.
- 63- Xá kê dã mẫu na duệ.
- 64- Đa tha già đa da.
- 65- A ra ha đế.
- 66- Tam miệu tam bồ đà da.

- 67- Nam mô bà già bà đế.
- 68- Lặt dát na kê đô ra xà da.
- 69- Đa tha già đa da.
- 70- A ra ha đế.
- 71- Tam miệu tam bồ đà da.
- 72- Đế biểu, nam mô tát yết rị đa.
- 73- Ế đàm, bà già bà đa.
- 74- Tát dát tha, già đô sát ni sam.
- 75- Tát dát đa, bát dát lam.
- 76- Nam mô a bà ra thị đam.
- 77- Bát ra đế, dương kỳ ra.
- 78- Tát ra bà, bộ đa yết ra ha.
- 79- Ni yết ra ha, yết ca ra ha ni.
- 80- Bạt ra, bí địa da, sát đà nễ.
- 81- A ca ra, mật rị trụ.
- 82- Bát rị dát ra da, nãnh yết rị.
- 83- Tát ra bà, bàn đà na, mục xoa ni.
- 84- Tát ra bà, đột sắt tra.

- 85- Đột tất phạp, bát na nễ, phạp ra ni.
- 86- Già đô ra, thất đế nẫm.
- 87- Yết ra ha, ta ha tát ra nhã xà.
- 88- Tỳ đa băng ta na yết rị.
- 89- A sắt tra băng xá đế nẫm.
- 90- Na xoa sát dát ra nhã xà.
- 91- Ba ra tát đà na yết rị.
- 92- A sắt tra nẫm.
- 93- Ma ha yết ra ha nhã xà.
- 94- Tỳ đa băng tát na yết rị.
- 95- Tát bà xá đô lô, nễ bà ra nhã xà.
- 96- Hô lam đột tất phạp, nan giá na xá ni.
- 97- Bí sa xá, tát dát ra.
- 98- A kiết ni, ô đà ca ra nhã xà.
- 99- A bát ra thị đa cu ra.
- 100- Ma ha bát ra chiến trì.
- 101- Ma ha điệp đa.

- 102- **Ma ha đế xà.**
103- **Ma ha thuế đa xà bà ra.**
104- **Ma ha bạt ra bàn đà ra, bà tất nễ.**
105- **A rị da đa ra.**
106- **Tỳ rị cu tri.**
107- **Thệ bà tỳ xà da.**
108- **Bạt xà ra, ma lễ đế.**
109- **Tỳ xá rô đa.**
110- **Bột đằng đồng ca.**
111- **Bạt xà ra, chế hắc na a giá.**
112- **Ma ra chế bà, bát ra chất đa.**
113- **Bạt xà ra thiện trì.**
114- **Tỳ xá ra giá.**
115- **Phiến đa xá, bệ đề bà, bồ thị đa.**
116- **Tô ma rô ba.**
117- **Ma ha thuế đa.**
118- **A rị da đa ra.**
119- **Ma ha bà ra, a bát ra.**
120- **Bạt xà ra, thương yết ra chế bà.**

- 121- **Bạt xà ra, cu ma rị.**
122- **Cu lam đà rị.**
123- **Bạt xà ra, hất tát đa giá.**
124- **Tỳ địa da kiên giá na, ma rị ca.**
125- **Khuất tô mẫu, bà yết ra đá na.**
126- **Bệ rô giá na, cu rị da.**
127- **Dạ ra thố, sất ni sam.**
128- **Tỳ chiết lam bà ma ni giá.**
129- **Bạt xà ra, ca na, ca ba ra bà.**
130- **Lô xà na, bạt xà ra, đốn trĩ giá.**
131- **Thuế đa giá, ca ma ra.**
132- **Sát xa thi, ba ra bà.**
133- **Ế đế di đế.**
134- **Mẫu đà ra, yết noa.**
135- **Ta bệ ra sám.**
136- **Quật phạm đô.**
137- **Ấn thố na, mạ mạ tả.**

ĐỆ NHỊ

- 138- Ô hong,
 139- Rị sắt yết noa.
 140- Bát lật, xá tất đa.
 141- Tát đát tha, già đô sắt ni sam.
 142- Hổ hong,
 143- Đô lô ung,
 144- Chiên bà na.
 145- Hổ hong,
 146- Đô lô ung,
 147- Tát đam bà na.
 148- Hổ hong,
 149- Đô lô ung,
 150- Ba ra sắt địa da, tam bát xoa, noa
 yết ra.
 151- Hổ hong,
 152- Đô lô ung,
 153- Tát bà được xoa, hắt ra sát ta.

- 154- Yết ra ha nhã xà.
 155- Tỳ đằng băng tát, na yết ra.
 156- Hổ hong,
 157- Đô lô ung,
 158- Già đô ra, thi để nắm.
 159- Yết ra ha, ta ha tát ra nắm.
 160- Tỳ đằng băng tát na ra.
 161- Hổ hong,
 162- Đô lô ung,
 163- Ra soa,
 164- Bà già phạm,
 165- Tát đát tha, già đô sắt ni sam.
 166- Ba ra điếm, xà kiết rị.
 167- Ma ha, ta ha tát ra.
 168- Bột thọ ta, ha tát ra, thất rị sa.
 169- Cu tri, ta ha tát nê, đế lệ.
 170- A tộ đề thị, bà rị đa.
 171- Tra tra anh ca.
 172- Ma ha bạt xà lô đà ra.

- 173- **Đế rị bồ bà na.**
 174- **Mạn trà ra,**
 175- **Ô hồng,**
 176- **Ta tất đế, bạc bà đô.**
 177- **Mạ mạ,**
 178- **Ấn thố na, mạ mạ tả.**

ĐỆ TAM

- 179- **Ra xà bà dạ.**
 180- **Chủ ra bạt dạ.**
 181- **A kỳ ni bà dạ.**
 182- **Ô đà ca bà dạ.**
 183- **Tỳ sa bà dạ.**
 184- **Xá tát đa ra bà dạ.**
 185- **Bà ra chước yết ra bà dạ.**
 186- **Đột sắt xoa bà dạ.**
 187- **A xá nễ bà dạ.**
 188- **A ca ra mật rị trụ bà dạ.**

- 189- **Đà ra ni, bộ di kiêm, ba già ba đà
bà dạ.**
 190- **Ô ra ca, bà đa bà dạ.**
 191- **Lạt xà đàn trà bà dạ.**
 192- **Na già bà dạ.**
 193- **Tỳ điều đất bà dạ.**
 194- **Tô ba ra noa bà dạ.**
 195- **Dược xoa yết ra ha.**
 196- **Ra xoa tư yết ra ha.**
 197- **Tất rị đa yết ra ha.**
 198- **Tỳ xá già yết ra ha.**
 199- **Bộ đa yết ra ha.**
 200- **Cư bàn trà yết ra ha.**
 201- **Bổ đơn na yết ra ha.**
 202- **Ca tra bổ đơn na yết ra ha.**
 203- **Tất kiên đô yết ra ha.**
 204- **A bá tất ma ra yết ra ha.**
 205- **Ô đàn ma đà yết ra ha.**
 206- **Xa dạ yết ra ha.**

- 207- Hê rị bà đế yết ra ha.
208- Xả đa ha rị nẳm.
209- Yết bà ha rị nẳm.
210- Rô địa ra ha rị nẳm.
211- Mang ta ha rị nẳm.
212- Mê đà ha rị nẳm.
213- Ma xà ha rị nẳm.
214- Xà đa ha rị nữ.
215- Thị tử đa ha rị nẳm.
216- Tỳ đa ha rị nẳm.
217- Bà đa ha rị nẳm.
218- A du giá ha rị nữ.
219- Chắt đa ha rị nữ.
220- Đế sam tát bệ sam.
221- Tát bà yết ra ha nẳm.
222- Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,
223- Kê ra dạ di,
224- Ba rị bạt ra giả ca, hát rị đờm.
225- Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,

- 226- Kê ra dạ di,
227- Trà diển ni, hát rị đờm.
228- Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,
229- Kê ra dạ di,
230- Ma ha bát du, bát đất dạ,
231- Rô đà ra, hát rị đờm.
232- Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,
233- Kê ra dạ di,
234- Na ra dạ noa, hát rị đờm.
235- Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,
236- Kê ra dạ di,
237- Đất đỏa già rô trà tây, hát rị đờm.
238- Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,
239- Kê ra dạ di,
240- Ma ha ca ra, ma đất rị già noa, hát rị đờm.
241- Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,
242- Kê ra dạ di,

- 243- **Ca ba rị ca, hát rị đờm.**
 244- **Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,**
 245- **Kê ra dạ di,**
 246- **Xà da yết ra, ma độ yết ra,**
 247- **Tát bà ra tha ta đạt na, hát rị đờm.**
 248- **Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,**
 249- **Kê ra dạ di,**
 250- **Giả đốt ra, bà kỳ nễ, hát rị đờm.**
 251- **Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,**
 252- **Kê ra dạ di,**
 253- **Tỳ rị dương hát rị tri,**
 254- **Nan đà kê sa ra, già noa bát đế,**
 255- **Sách hê dạ, hát rị đờm.**
 256- **Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,**
 257- **Kê ra dạ di,**
 258- **Na yết na xá ra bà noa, hát rị đờm.**
 259- **Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,**

- 260- **Kê ra dạ di,**
 261- **A la hán, hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,**
 262- **Kê ra dạ di,**
 263- **Tỳ đa ra già, hát rị đờm.**
 264- **Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,**
 265- **Kê ra dạ di, bạt xà ra ba nễ,**
 266- **Cu hê dạ, cu hê dạ,**
 267- **Ca địa bát đế, hát rị đờm.**
 268- **Tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di,**
 269- **Kê ra dạ di,**
 270- **Ra xoa võng,**
 271- **Bà già phạm,**
 272- **Ấn thố na mạ mạ tả.**

ĐỆ TỨ

- 273- **Bà già phạm,**
 274- **Tát đất đa, bát đất ra.**
 275- **Nam mô túy đô đế.**

- 276- **A tất đa na ra lạt ca.**
 277- **Ba ra bà, tất phổ tra.**
 278- **Tỳ ca tát đát đa bát đát rị.**
 279- **Thập phật ra thập phật ra.**
 280- **Đà ra đà ra.**
 281- **Tần đà ra, tần đà ra, sân đà sân
 đà.**
 282- **Hổ hồng,**
 283- **Hổ hồng.**
 284- **Phấn tra,**
 285- **Phấn tra, phấn tra, phấn tra,
 phấn tra.**
 286- **Ta ha,**
 287- **Hê hê phấn.**
 288- **A mâu ca da phấn.**
 289- **A ba ra đề ha đa phấn.**
 290- **Bà ra ba ra đà phấn.**
 291- **A tổ ra, tỳ đà ra, ba ca phấn.**
 292- **Tát bà đề bệ tộ phấn.**

- 293- **Tát bà na già tộ phấn.**
 294- **Tát bà dước xoa tộ phấn.**
 295- **Tát bà càn thát bà tộ phấn.**
 296- **Tát bà bồ đơn na tộ phấn.**
 297- **Ca tra bồ đơn na tộ phấn.**
 298- **Tát bà đột lang chỉ đế tộ phấn.**
 299- **Tát bà đột sáp tử lê, hất sắt đế tộ
 phấn.**
 300- **Tát bà thập bà lê tộ phấn.**
 301- **Tát bà a bá tất mạ lê tộ phấn.**
 302- **Tát bà xá ra bà noa tộ phấn.**
 303- **Tát bà địa đế kê tộ phấn.**
 304- **Tát bà đát ma đà kê tộ phấn.**
 305- **Tát bà tử đà da ra thệ giá lê tộ
 phấn.**
 306- **Xà dạ yết ra, ma độ yết ra.**
 307- **Tát bà ra tha ta đà kê tộ phấn.**
 308- **Tỳ địa dạ giá lê tộ phấn.**
 309- **Giả đô ra, phước kỳ nễ tộ phấn.**

- 310- **Bạt xà ra, cu ma rị.**
 311- **Tỳ đà dạ, ra thệ tộ phẩn.**
 312- **Ma ha ba ra đĩnh dương, soa kỳ rị tộ phẩn.**
 313- **Bạt xà ra thương yết ra dạ.**
 314- **Ba ra trượng kỳ ra xà da phẩn.**
 315- **Ma ha ca ra dạ.**
 316- **Ma ha mặt đất rị ca noa.**
 317- **Nam mô ta yết rị đa dạ phẩn.**
 318- **Bí sắt noa tỳ duệ phẩn.**
 319- **Bộ t ra ha mâu ni duệ phẩn.**
 320- **A kỳ ni duệ phẩn.**
 321- **Ma ha yết rị duệ phẩn.**
 322- **Yết ra đàn trì duệ phẩn.**
 323- **Miệt đất rị duệ phẩn.**
 324- **Lao đất rị duệ phẩn.**
 325- **Giá văn trà duệ phẩn.**
 326- **Yết la ra đất rị duệ phẩn.**
 327- **Ca bát rị duệ phẩn.**

- 328- **A địa mục chất đa, ca thi ma xá na.**
 329- **Bà tư nễ duệ phẩn.**
 330- **Diễn kiết chất,**
 331- **Tát đỏa bà tả,**
 332- **Mạ mạ ấn thố na mạ mạ tả.**

ĐỆ NGŨ

- 333- **Đột sắt tra chất đa.**
 334- **A mặt đất rị chất đa.**
 335- **Ô xà ha ra.**
 336- **Già bà ha ra.**
 337- **Rô địa ra ha ra.**
 338- **Ta bà ha ra.**
 339- **Ma xà ha ra.**
 340- **Xà đa ha ra.**
 341- **Thị bí đa ha ra.**
 342- **Bạt lược dạ ha ra.**
 343- **Càn đà ha ra.**

- 344- **Bố sử ba ha ra.**
345- **Phả ra ha ra.**
346- **Bà tả ha ra.**
347- **Bát ba chất đa.**
348- **Đột sắt tra chất đa.**
349- **Lao đà ra chất đa.**
350- **Dược xoa yết ra ha.**
351- **Ra sát ta yết ra ha.**
352- **Bế lệ đa yết ra ha.**
353- **Tỳ xá giá yết ra ha.**
354- **Bộ đa yết ra ha.**
355- **Cưu bàn trà yết ra ha.**
356- **Tất càn đà yết ra ha.**
357- **Ô đát ma đà yết ra ha.**
358- **Xa dạ yết ra ha.**
359- **A bá tát ma ra yết ra ha.**
360- **Trạch khô cách, trà kỳ ni yết ra ha.**
361- **Rị phật đế yết ra ha.**

- 362- **Xà di ca yết ra ha.**
363- **Xá cu ni yết ra ha.**
364- **Mụ đà ra nan địa ca yết ra ha.**
365- **A lam bà yết ra ha.**
366- **Càn độ ba ni yết ra ha.**
367- **Thập phật ra, yên ca hê ca.**
368- **Trụy đế dược ca.**
369- **Đát lệ đế dược ca.**
370- **Giả đột thác ca.**
371- **Ni đề thập phật ra, bí sam ma thập phật ra.**
372- **Bạc đễ ca.**
373- **Tỳ đễ ca.**
374- **Thất lệ sắt mật ca.**
375- **Ta nễ bát đế ca.**
376- **Tát bà thập phật ra.**
377- **Thất rô kiết đế.**
378- **Mạt đà bệ đạt rô chế kiêm.**
379- **A ý rô kiêm.**

- 380- Mục khô rô kiêm.
381- Yết rị đọt rô kiêm.
382- Yết ra ha yết lam.
383- Yết noa du lam.
384- Đản đa du lam.
385- Hất rị dạ du lam.
386- Mạt mạ du lam.
387- Bạt rị thất bà du lam.
388- Bí lật sắt tra du lam.
389- Ô đà ra du lam.
390- Yết tri du lam.
391- Bạt tất đế du lam.
392- Ô rô du lam.
393- Thường già du lam.
394- Hất tất đa du lam.
395- Bạt đà du lam.
396- Ta phòng án già bát ra, trượng già du lam.
397- Bộ đa bí đá trà.

- 398- Trà kỳ ni thập bà ra.
399- Đà đọt rô ca, kiến đọt rô kiết tri, bà lộ đa tỳ.
400- Tát bát rô ha lăng già.
401- Du sa đát ra, ta na yết ra.
402- Tỳ sa dụ ca.
403- A kỳ ni, ô đà ca.
404- Mạt ra bệ ra, kiến đá ra.
405- A ca ra, mạt rị đốt, đát liễm bộ ca.
406- Địa lật lật tra.
407- Bí rị sắt chất ca.
408- Tát bà na cu ra.
409- Tứ dẫn già tộ, yết ra rị được xoa, đát ra sô.
410- Mạt ra thị, phê đế sam ta bệ sam.
411- Tất đát đa, bát đát ra.
412- Ma ha bạt xà rô, sắt ni sam.
413- Ma ha bát lật trượng kỳ lam.

- 414- Dạ ba đột đà xá dụ xà na.
 415- Biện đát lệ noa.
 416- Tỳ đà da, bàn đàm ca rô di.
 417- Đế thù, bàn đàm ca rô di.
 418- Bát ra tỳ đà, bàn đàm ca rô di.
 419- Đát diệt tha.
 420- Án,
 421- A na lệ,
 422- Tỳ xá đề,
 423- Bệ ra, bạt xà ra, đà rị,
 424- Bàn đà, bàn đà nễ,
 425- Bạt xà ra báng ni phẩn,
 426- Hổ hồng đô rô ung phẩn,
 427- Ta bà ha.

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại
 bi tâm đà la ni.

Nam mô hất ra đát na đa ra dạ da.
 Nam mô a rị da, bà rô yết đế thước
 bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha
 tát đỏa bà da, ma ha ca rô ni ca da.
 Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát
 tả.

Nam mô tất kiết lật đóa y mông a
 rị da, bà rô kiết đế thất phạt ra lăng
 đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha
 bàn đa sa mế. Tát bà a tha đậu du
 bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa na ma
 bà già, ma phạt đật đậu, đát diệt tha.
 Án a bà rô hê, rô ca đế, ca ra đế, di
 hê rị. Ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát
 bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà
 dựng. Cu rô cu rô yết mông. Độ rô độ
 rô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da
 đế. Đà ra đà ra, địa rị ni, thất phạt ra
 da. Giá ra giá ra. Mạ mạ phạt ma ra.
 Mục đế lệ, y hê di hê. Thất na thất

na. A ra sâm phạt ra xá rị, phạt sa phạt sâm, phạt ra xá da. Hô rô hô rô ma ra, hô rô hô rô hê rị. Ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ. Di đế rị dạ, na ra cần trì. Địa rị sắt ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà dũ nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn già ra dạ, ta bà ha. Ma bà rị thắng yết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hất ra đát na đả ra dạ da. Nam mô a rị da, bà rô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đả ra, bạt đà da, ta bà ha.

THẬP CHÚ

1. Như Ý Luân Vương Đà La Ni

Nam mô Phật đà da.

Nam mô Đạt mạ da.

Nam mô Tăng già da.

Nam mô Quán Tự Tại Bồ-tát ma ha tát, cụ đại bi tâm giả, đát diệt tha. Án, chước yết ra phạt đế, chấn đả mặt ni, ma ha bát đẳng mế, rô rô rô rô, đế sắt tra, thước ra a yết rị, sa dạ hồng, phấn tá ha. Án, bát đạt ma, chấn đả mặt ni, thước ra hồng. Án, bát lạt đà, bát đẳng mế hồng.

2. Tiêu Tai Cát Tường Thần Chú

Năng mô tam mãn đả, một đà nẫm, a bát ra đế, hạ đả xá, ta năng nẫm, đát diệt tha. Án, khê khê, khê hê, khê

hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắt sá, để sắt sá, sắt trí rị, sắt trí rị, ta phấn tra, ta phấn tra, phiến để ca, thất rị duệ, ta bà ha.

3. Công Đức Bảo Sơn Thần Chú

Nam mô Phật đà da.

Nam mô Đạt mạ da.

Nam mô Tăng già da.

Án tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà, tất đạt rị, bố rô rị, ta phạ ha.

4. Phật Mẫu Chuẩn Đề Thần Chú

Khể thủ quy y Tô Tát Đế,

Đầu diện đánh lễ thất cu chi.

Ngã kim xưng tán đại Chuẩn Đề.

Duy nguyện từ bi thù gia hộ.

Nam mô tát đa nẫm, tam miệu tam bồ đề, cu chi nẫm, đát điệt tha. Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề ta bà ha.

5. Thánh Vô Lượng Thọ Quyết Định Quang Minh Vương Đà La Ni

Án nại ma ba cát ngõa đế, a ba ra mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nễ, thiết chất đạp, điệp tả ra tễ già, đát tháp cả đạt già, a ra ha đế, tam dước tam bất đạt già, đát nễ già tháp. Án tát rị ba, tang tư cát rị, bát rị thuật đạp, đạt ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngọt cả đế, ta ba ngõa tỳ thuật đế, mã hát nại già, bát rị ngõa rị tá hát.

6. Dước Sư Lưu Ly Quán Đảnh Chơn Ngôn

Nam mô bạc già phạt đế, bệ sái xã, lữ rô, bệ lưu ly, bát lạt bà, hát ra xà giả. Đát tha yết đa da, a ra hát đế,

tam miệu tam bột đà da, đát diệt tha.
 Ân, bệ sái thệ, bệ sái thệ, bệ sái xã,
 tam một yết đế, tá ha.

7. Quán Âm Linh Cảm Chơn Ngôn

Ân, ma ni bát di hồng, ma hất nghe
 nha nạp, tích đô đặc, ba đật, tích đật
 ta nạp, di đật rị cát tát, nhi cán nhi
 tháp, bốc rị tất tháp, cát nạp bổ ra
 nạp, nạp bốc rị, thư thất, ban nạp,
 nại ma lô kiết, thuyết ra da tá ha.

8. Thất Phật Diệt Tội Chơn Ngôn

Ly bà ly bà đế, câu ha câu ha đế,
 đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế,
 ma ha già đế, chơn lăng càn đế, ta bà
 ha.

9. Vãng Sanh Tịnh Độ Thần Chú

Nam mô a di đà bà dạ, đa tha già
 đa dạ, đa diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ.

A di rị đa, tất đam bà tỳ. A di rị đa, tỳ
 ca lan đế. A di rị đa, tỳ ca lan đa, già
 di ni, già già na, chỉ đa ca lệ, ta bà ha.

10. Thiên Nữ Thiên Chú

Nam mô Phật đà.

Nam mô Đạt mạ.

Nam mô Tăng già.

Nam mô thất rị, ma ha đế tỳ da,
 đát nễ dã tha, ba rị phú lâu na, giá rị
 tam mạn đà, đật xá ni, ma ha tỳ ha ra
 già đế, tam mạn đà, tỳ ni già đế, ma
 ha ca rị giã, ba nễ, ba ra, ba nễ, tát rị
 phạ lật tha, tam mạn đà, tu bát lê đế,
 phú lệ na, a rị na, đật mạ đế, ma ha
 tỳ cổ tất đế, ma ha di lạc đế, lâu phả
 tăng kỳ đế, hê đế tỳ, tăng kỳ hê đế,
 tam mạn đà a tha, a nậu, đà ra ni.



KINH TÂM YẾU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Bồ-tát Quán Tự Tại thực hành sâu xa pháp Bát Nhã ba la mật đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, độ thoát hết thảy khổ ách.

Này Xá Lợi Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc. Sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này Xá Lợi Tử! Tướng không của mọi pháp không sanh không diệt, không nhớ không sạch, không thêm không bớt.

Cho nên trong Chân Không không có sắc, không có thọ tưởng hành thức. Không có mắt tai mũi lưỡi thân ý, không có sắc thanh hương vị xúc pháp, không có nhãn thức giới... cho đến không có ý thức giới. Không có vô minh cũng không có hết vô minh...

cho đến không có già chết cũng không có hết già chết. Không có Khổ Tập Diệt Đạo. Không có trí tuệ cũng không có chứng đắc. Bởi vì vô sở đắc.

Bồ-tát y Bát Nhã ba la mật đa nên tâm không quản ngại, vì không quản ngại nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo đạt tới cứu cánh Niết-bàn.

Ba đời chư Phật y Bát Nhã ba la mật đa nên được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Cho nên biết Bát Nhã ba la mật đa là đại thần chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư.

Vì vậy nói chú Bát Nhã ba la mật đa: “Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề ta bà ha” (3 lần).

Nước trong biển lớn uống hết được,
 Lường được hư không, đo được gió,
 Không thể nói hết công đức Phật.
 Trên trời dưới đất, ai bằng Phật?
 Mười phương thế giới, ai sánh tày?
 Ta thấy tận cùng khắp thế gian,
 Hết thấy không ai như đức Phật.

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ:

- Nam mô Ta Bà Giáo chủ, điều ngự
 Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lễ).
- Nam mô Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-
 tát. (1 lễ)
- Nam mô Đại hạnh Phổ Hiền Bồ-tát.
 (1 lễ)
- Nam mô đại từ Di Lạc Bồ-tát (1 lễ).
- Nam mô Hộ Pháp chư tôn Bồ-tát.
 (1 lễ)
- Nam mô lịch đại Tổ Sư Bồ-tát (1 lễ).

- Nam mô Đạo tràng hội thượng Phật
 Bồ-tát, nhất thiết chư Hiền Thánh
 Tăng (1 lễ).

PHÁT NGUYỆN

Đệ tử chúng con tùy thuận tu tập
 Phổ Hiền Bồ-tát 10 chủng đại nguyện:

- Một là lễ kính chư Phật.
- Hai là xưng tán Như Lai.
- Ba là rộng tu cúng dường.
- Bốn là sám hối nghiệp chướng.
- Năm là tùy hỷ công đức.
- Sáu là thỉnh chuyển pháp luân.
- Bảy là thỉnh Phật trụ thế.
- Tám là thường theo học Phật.
- Chín là tùy thuận chúng sanh.
- Mười là khắp đều hồi hướng.

TÁN LỄ THÍCH TÔN

Năng lực nhân từ trên vạn Thánh,
 Nhân tu nhiều kiếp đã lâu xa,
 Đâu Suất giáng thân,
 Vĩnh từ ngôi báu bỏ kim xa,
 Ngôi tòa giác tỉnh, phá quân ma.
 Sao mai vừa mọc
 Lấp lánh trên trời, sáng chói lòà,
 Thành đạo giáng pháp như mưa sa.
 Tam thừa thánh chúng quy tâm,
 Vô sanh đã chứng.
 Hiện tiền chúng con quy tâm,
 Vô sanh sớm chứng.
 Bốn loài chín cõi đồng lên cửa
 huyên Hoa Tạng.
 Tám nạn ba đường chung vào bể
 tánh Tỳ Lô.

PHỤC NGUYỆN

Tam-bảo chứng minh, oai thần hộ
 niệm. Bồ-tát, Thanh-văn, Phạm Vương,
 Đế Thích và bốn Thiên Vương chúng,
 Thiên long tám bộ, Hộ Pháp thần
 vương, tất cả thiện thần rủ lòng từ bi
 gia hộ:
 quân ma.

Trên chúc Tôn sư Hải Triều Âm
 tinh thần minh tịnh, pháp thể khinh
 an, bốn đại điều hòa, tuệ đấng
 thường chiếu.

Khắp nguyện Tăng Ni Phật tử bốn
 mùa an lạc, chốn ở phong nhiêu.
 Phước tuệ tăng long, tùy tâm mãn
 nguyện! Phước thọ tăng long, tùy tâm
 mãn nguyện! Hiện tiền Bồ-đề khai
 phát, Phật sự viên thành, mai sau
 được Phật Di Đà thọ ký.

Âm siêu dương thái, pháp giới chúng sanh đồng thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật.



TAM QUY

- Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh hiểu rõ đạo lớn, phát tâm Bồ-đề.

- Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh vào sâu kinh tạng, trí tuệ như biển.

- Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh thống lý đại chúng, hết thảy không ngại.

(Một người xướng:)

Phục niệm: Mạt pháp Tăng hạnh đạo lực suy vi, chướng duyên khắp chốn. Chỉ trông Bồ-tát thân lực minh

tư, khiến pháp luân chuyển xứ, nội chướng ngoại chướng dần dần tiêu. Tăng hải hòa thời, bạn xấu ác ma vĩnh lìa xa. Người người ngộ Tỳ Lô Tánh Hải. Mỗi mỗi vào Phổ Hiền hạnh môn. Cung phụng đàn na đồng triêm thắng ích.

(Chúng cùng tụng:)

Vi Đà thiên tướng,

Bồ-tát hóa thân,

Ủng hộ Phật pháp, thệ rộng sâu.

Chày búa chấn ma quân,

Công đức khó nghĩ bàn,

Cảm ứng khắp quần tâm.

Nam mô Phổ Nhãn Bồ-tát ma-ha-tát.

(3 lần)

